

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2523** /BNN-KHCN

Hà Nội, ngày **13** tháng, 5 năm 2011

V/v: đề nghị công bố tiêu chuẩn quốc gia.

Kính gửi: Tổng cục Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng

Nhận được Công văn số 758/TĐC-TC ngày 24 tháng 6 năm 2010 và Công văn số 280/TĐC-TC ngày 14 tháng 3 năm 2011 của Tổng cục Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng thông báo kết quả thẩm định các dự thảo tiêu chuẩn quốc gia (Phụ lục kèm theo) của Hội đồng thẩm định dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, Ban kỹ thuật soạn thảo tiêu chuẩn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉnh sửa và hoàn thiện 20 Dự thảo tiêu chuẩn quốc gia lĩnh vực Thú y theo góp ý của Hội đồng.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Tổng Cục Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng xem xét, trình Bộ Khoa học và Công nghệ công bố 20 Dự thảo tiêu chuẩn quốc gia lĩnh vực Thú y nói trên ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Thú y;
- Lưu VT, KHCN.

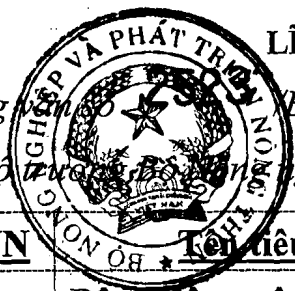
**TL.BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ  
VÀ MÔI TRƯỜNG**



*Celcy*  
**Triệu Văn Hùng**

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH 20 TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA**  
**LĨNH VỰC THÚ Y**

(Kèm theo Công văn BNN-KHCN ngày 13 tháng 5 năm 2011 của  
 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	Số hiệu TCVN	Tên tiêu chuẩn	Tên tiếng Anh
	<b>13 TC</b>	<b>Bệnh động vật</b>	
1.	TCVN 8400-5:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 5: Bệnh tiên mao trùng	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 5: Trypanosomosis disease
2.	TCVN 8400-6:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 6: Bệnh xuất huyết thỏ	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 6: Rabbit haemorrhagic disease
3.	TCVN 8400-7:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 7: Bệnh đậu cừu và đậu dê	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 7: Sheep pox and goat pox disease
4.	TCVN 8400-8:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 8: Bệnh nấm phổi do <i>Aspergillus</i> ở gia cầm	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 8: Aspergillosis in poultry disease
5.	TCVN 8400-9:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 9: Bệnh viêm gan vịt typ I	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 9: Duck virus hepatitis type I disease
6.	TCVN 8400-10:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 10: Bệnh lao bò	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 10: Bovine tuberculosis disease
7.	TCVN 8400-11:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 11: Bệnh dịch tả vịt	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 11: Duck virus enteritis disease
8.	TCVN 8400-12:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 12: Bệnh bạch li và thương hàn ở gà	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 12: Fowl typhoid and pullorum disease
9.	TCVN 8400-	Bệnh động vật – Quy trình	Animal disease – Diagnostic

<b>TT</b>	<b>Số hiệu TCVN</b>	<b>Tên tiêu chuẩn</b>	<b>Tên tiếng Anh</b>
	13:2011	chẩn đoán – Phần 13: Bệnh sảy thai truyền nhiễm do <i>Brucella</i>	procedure – Part 13: Brucellosis
10.	TCVN 8400-14:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 14: Bệnh tụ huyết trùng ở trâu bò	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 14: Haemorrhagic septicemia in cattle disease
11.	TCVN 8400-15:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 15: Bệnh xoắn khuẩn do <i>Leptospira</i>	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 15: Leptospirosis
12.	TCVN 8400-16:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 16: Bệnh phù ở lợn do vi khuẩn <i>E. coli</i>	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 16: Edema disease in pig
13.	TCVN 8400-17:2011	Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 17: Bệnh do vi khuẩn <i>Staphylococcus aureus</i> gây ra ở gà	Animal disease – Diagnostic procedure – Part 17: <i>Staphylococcus aureus</i> infection in chicken
	<b>05 TC</b>	<b>Bệnh thủy sản</b>	
14.	TCVN 8710-1:2011	Bệnh thủy sản – Quy trình chẩn đoán – Phần 1: Bệnh còi do vi rút ở tôm	Aquatic animal disease – Diagnostic procedure – Part 1: <i>Penaeus monodon</i> type baculovirus disease
15.	TCVN 8710-2:2011	Bệnh thủy sản – Quy trình chẩn đoán – Phần 2: Bệnh hoại tử thần kinh ở cá biển	Aquatic animal disease – Diagnostic procedure – Part 2: Viral nervous necrosis (VNN) disease in marine fish
16.	TCVN 8710-3:2011	Bệnh thủy sản – Quy trình chẩn đoán – Phần 3: Bệnh đốm trắng ở tôm	Aquatic animal disease – Diagnostic procedure – Part 3: White spot syndrome virus
17.	TCVN 8710-4:2011	Bệnh thủy sản – Quy trình chẩn đoán – Phần 4: Bệnh đầu vàng ở tôm	Aquatic animal disease – Diagnostic procedure – Part 4: Yellow head disease
18.	TCVN 8710-	Bệnh thủy sản – Quy trình	Aquatic animal disease –

<b>TT</b>	<b>Số hiệu TCVN</b>	<b>Tên tiêu chuẩn</b>	<b>Tên tiếng Anh</b>
	5:2011	chẩn đoán – Phần 5: Bệnh taura ở tôm he	Diagnostic procedure – Part 5: Taura syndrome in <i>Penaeus vannamei</i>
	<b>02 TC</b>	<b><u>Phân tích nguy cơ trong nhập khẩu động vật và sản phẩm động vật</u></b>	
	1:2011	động vật – Phần 1: Quy trình chung phân tích nguy cơ trong nhập khẩu động vật sống	Part 1: Import risk analysis process for live animal
20.	TCVN 8711-2:2011	Động vật và sản phẩm động vật – Phần 2: Quy trình chung phân tích nguy cơ trong nhập khẩu sản phẩm động vật	Animal and animal products – Part 2: Import risk analysis process for animal products

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2521** /BNN-KHCN  
V/v: Cơ cấu nguồn vốn của Dự án  
Tăng cường Năng lực BDKH

Hà Nội, ngày **13** tháng **5** năm 2011

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội

Tại Văn bản số 2345/TTg-QHQT ngày 31 tháng 12 năm 2008, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt danh mục dự án do UNDP tài trợ: “Dự án Tăng cường năng lực quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam nhằm giảm nhẹ tác động và kiểm soát phát thải khí nhà kính”

Căn cứ Quyết định số 1904/QĐ-BNN-HTQT ngày 08/7/2009 của Bộ NN & PTNT về việc phê duyệt Dự án Tăng cường năng lực quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam nhằm giảm nhẹ tác động và kiểm soát phát thải khí nhà kính”, Quyết định số 2365/QĐ-BNN-TCCB ngày 21/8/2009 về việc thành lập BQL và Quyết định số 2540/QĐ-BNN-TCCB sửa đổi điều 1 quyết định 2365/QĐ-BNN-TCCB trên.

**Cơ cấu nguồn vốn của dự án (hợp phần Bộ NN & PTNT) được xác định như sau: Tổng nguồn vốn: 795.000 USD, bao gồm:**

- Đóng góp đối ứng của Chính phủ: không có
- Ngân sách tài trợ 795.000 cho toàn bộ các hoạt động và chi phí Ban Quản lý dự án.

**Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác nhận:**

- Dự án Tăng cường năng lực Biến đổi khí hậu do Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc tài trợ là dự án ODA viện trợ không hoàn lại.
- Hàng năm Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không bố trí vốn đối ứng để trả thuế giá trị gia tăng cho hàng hoá dịch vụ mua vào phục vụ các hoạt động của Ban Quản lý dự án.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ủy quyền cho Ban Quản lý dự án thực hiện mọi công việc liên quan đến hoàn thuế Giá trị gia tăng cho hàng hóa, dịch vụ mua vào của Dự án.

Đề nghị Cục Thuế Hà Nội xem xét giải quyết hoàn thuế Giá trị gia tăng cho Ban Quản lý dự án. Chi tiết cụ thể như sau:

- Mã số thuế : **0104195699**
- Tên đơn vị : **Ban Quản lý dự án Tăng cường Năng lực Biến đổi khí hậu**
- Địa chỉ : **2/165 Chùa Bộc - Đống Đa - Hà nội**
- Số tài khoản : **88120523401** tại Ngân hàng Standard Chartered Bank -  
49 - Hai Bà Trưng - Hà nội.

Rất mong được Cục Thuế thành phố Hà Nội xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ Tài chính;
- Lưu: VT, DA.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
VÀ MÔI TRƯỜNG**

